

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2021/HS-ST
Ngày 26-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Giàng A Tăng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Mạnh Thắng và bà Nguyễn Thị Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lợi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện TG, tỉnh BD.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TG tham gia phiên tòa: Ông Giàng A Thái, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TG, tỉnh BD xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Văn Y**, tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 10/7/1957, tại huyện TG, tỉnh BD.

Nơi cư trú: Bản TC, xã CS, huyện TG, tỉnh BD; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 01/10; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn Đ, sinh năm 1918 và con bà Lò Thị O (đã chết). Vợ bà Lò Thị G, sinh năm 1957; bị cáo có 06 người con, con lớn sinh năm 1978, con nhỏ nhất sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 1995 bị Tòa án nhân dân huyện TG xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/5/2021 đến ngày 04/5/2021, tạm giam từ ngày 04/5/2021 cho đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh BD, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 01 tháng 5 năm 2021, tổ công tác cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TG làm nhiệm vụ tại bản TC, xã CS, huyện TG, tỉnh BD phát hiện, bắt quả tang Quàng Văn Y đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm 01 (một) lọ nhựa màu xanh, bên trong đựng 01 (một) gói nilon màu hồng, bên trong gói nilon màu hồng chứa 11 (mười một) gói giấy trắng, bên trong tất cả các gói giấy đều chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine.

Sau khi bị bắt và tiến hành ghi lời khai Quàng Văn Y khai nhận nguồn gốc những gói Heroine bị Công an thu giữ là do bị cáo mua của Lường Văn Hảo, trú tại bản Vánh 2, xã Chiềng Đông, huyện TG, tỉnh BD vào ngày 26/4/2021. Ngày 01/5/2021 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TG thi hành lệnh khám xét khẩn cấp tại nhà Lường Văn Hảo phát hiện thu giữ tại bảng điện trên cột nhà dưới gầm sàn nhà Lường Văn Hảo 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong chứa 01 (một) viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp.

Ngày 01/5/2021, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TG tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định:

- 11 (mười một) gói bột màu trắng (thu giữ khi bắt quả tang Quàng Văn Y) có khối lượng 0,84 gam, trích khối lượng 0,15 gam làm mẫu trưng cầu giám định.
- 01 (một) viên nén màu hồng (thu giữ khi khám xét nhà Lường Văn Hảo) có khối lượng 0,09 gam, trích toàn bộ khối lượng 0,09 gam làm mẫu trưng cầu giám định.

Kết luận giám định số 492/GĐ-PC09 ngày 11/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BD kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng, trích ra từ vật chứng thu giữ của Quàng Văn Y gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.
- Khối lượng vật chứng thu giữ của Quàng Văn Y là: 0,84 gam Heroine, không hoàn lại đối tượng giám định.

Kết luận giám định số 493/GĐ-PC09 ngày 11/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BD kết luận:

- Mẫu viên nén màu hồng, trích ra từ vật chứng thu giữ của Lường Văn Hảo gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.
- Khối lượng vật chứng thu giữ của Lường Văn Hảo là: 0,09 gam Methamphetamine, không hoàn lại đối tượng giám định.

Cáo trạng số: 59/CT-VKS-TG ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TG truy tố bị cáo Quàng Văn Y về tội: Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Quàng Văn Y khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 26/4/2021 tại bản TC, xã CS, huyện TG, tỉnh BD bị cáo gặp Lường Văn Hảo, qua trao đổi bị cáo mua được của Hảo 01 gói Heroine với giá 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng), việc trao đổi mua bán chỉ có bị cáo và Lường Văn Hảo không có ai chứng kiến và tham gia cùng. Về đến nhà bị cáo cầu một ít gói Heroine ra sử dụng

và gói lại cất giấu dưới chân cầu thang nhà bị cáo. Đến khoảng 08 giờ ngày 27/4/2021 bị cáo lấy gói Heroine ra dùng mảnh tre sắc chia thành 15 phần và dùng các mảnh giấy trắng gói thành 15 gói và cho vào một lọ nhựa màu xanh rồi cất giấu dưới chân cầu thang với mục đích sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày bị cáo đã bán cho một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 gói Heroine với giá 100.000đ. Từ ngày 28/4/2021 đến ngày 30/4/2021 bị cáo đã sử dụng hết 03 gói, đến 10 giờ 30 phút ngày 01/5/2021 bị cáo đang ở nhà thì bị tổ công tác cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TG phát hiện, bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Thực hành quyền công tố tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TG giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Quàng Văn Y và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Quàng Văn Y phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Quàng Văn Y từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,69 gam Heroine; 01 (một) lọ nhựa màu xanh có nắp đậy, 11 (mười một) mảnh giấy trắng, 01 (một) mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn Y:

- Nhất trí với Cáo trạng truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; bị cáo đã tham gia kháng chiến chống mỹ và làm nghĩa vụ Quốc tế tại Nước cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và được Chính phủ Lào tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ. Bản thân bị cáo chỉ được học lớp 1 nên nhận thức về pháp luật và xã hội rất hạn chế. Đề nghị HĐXX xem xét, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm theo các điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và cân nhắc về điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo, cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất có thể để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội, không phạt bổ sung, miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với bản Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung vào lời bào chữa, không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo

tại phiên tòa, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó đủ căn cứ kết luận hồi 10 giờ 30 phút ngày 01/5/2021, tại nhà bị cáo Quàng Văn Y ở bản TC, xã CS, huyện TG, tỉnh BD. Bị cáo Quàng Văn Y đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,84 (không phẩy tám mươi bốn) gam Heroine nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi trên của bị cáo đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 251 quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TG truy tố đối với bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và đề nghị mức hình phạt là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung (phạt tiền) hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Song xét thấy bị cáo làm nông nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Bị cáo là người nghiện ma túy nhận thức rõ ma túy gây ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển của con người nhưng vẫn thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy để thu lợi bất chính. Hơn nữa ma túy là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Đảng và nhà nước đã và đang có nhiều chủ trương, chính sách, biện pháp nhằm đẩy lùi tệ nạn ma túy; tuy nhiên vì lợi nhuận đem lại từ việc mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Từ những phân tích trên cần có mức án phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình bắt, điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Nhân thân: Năm 1995 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện TG xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản đã được xóa án tích, tuy nhiên đây được coi là nhân thân xấu của bị cáo. Bị cáo đã từng nhận được sự cải tạo, giáo dục lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho gia đình và xã hội nhưng vì thiếu ý thức tuân thủ pháp luật nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy Hội đồng xét xử thấy cần căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân để có mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giúp bị cáo cai nghiện, răn đe phòng ngừa tội phạm.

Kiểm sát viên và người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Không phạt bổ sung, miễn án phí hình sự cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên cần chấp nhận.

Kiểm sát viên và người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ nên không chấp nhận.

[5] Về mức hình phạt đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TG: Là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đúng với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về đề nghị của những người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất có thể. Hội đồng xét xử thấy trong hồ sơ vụ án thể hiện có Huy chương kháng chiến chống Mỹ của ông Quàng Văn Yên do Chính phủ Nước cộng hòa dân chủ nhân dân Lào tặng. Qua kiểm tra căn cước, lý lịch của bị cáo ngoài tên gọi Quàng Văn Y ra bị cáo không có tên gọi nào khác và cũng không có tài liệu, chứng cứ chứng minh Huy chương trên được tặng cho Quàng Văn Y nhưng ghi nhầm tên thành Quàng Văn Yên. Tài liệu, chứng cứ do người bào chữa cho bị cáo xuất trình cho Hội đồng xét xử tại phiên tòa gồm Quyết định số 79/QĐ của Sư đoàn 379, Trung đoàn 82 thể hiện bị cáo nhập ngũ tháng 10 năm 1976, thời gian phục vụ tại ngũ là 04 (bốn) năm 10 (mười) tháng và có 02 (hai) năm 10 (mười) tháng công tác ở Nước cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Tuy nhiên sau chiến thắng lịch sử ngày 30 tháng 4 năm 1975 đất nước đã hoàn toàn được giải phóng và kết thúc chiến tranh, Nước Lào sau năm 1975 cũng hoàn toàn được giải phóng, do vậy thời gian trên của bị cáo không phải tham gia kháng chiến giải

phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ Quốc tế. Còn về cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp, Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người nghiện ma túy nhận thức rõ về tác hại của ma túy và các quy định của pháp luật nhưng vì lợi nhuận đem lại từ việc mua bán trái phép chất ma túy mà bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận những đề nghị của người bào chữa.

[7] Các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông mà bị cáo khai đã mua Heroine của bị cáo vào ngày 27/4/2021 do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TG không có căn cứ để điều tra, xác minh. Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với Lường Văn Hảo mà bị cáo khai đã bán Heroine cho bị cáo vào ngày 26/4/2021 và quá trình khám xét khẩn cấp tại nhà Lường Văn Hảo thu giữ 0,09 gam methamphetamine nhưng hiện nay Lường Văn Hảo không có mặt tại địa phương, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TG đã khoanh cất để điều tra xử lý sau. Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[8] Vật chứng vụ án:

- Đối với 0,69 gam Heroine (đã trích mẫu gửi giám định), xét đây là loại cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Án phí: Bị cáo Quàng Văn Y là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

[11] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TG, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố, bị cáo Quàng Văn Y phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Quảng Văn Y 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/5/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy, một phong bì màu trắng, các mép đều được dán kín, bên trong chứa 0,69 (không phẩy sáu mươi chín) gam Heroine (đã trích mẫu gửi giám định); 01 (một) lọ nhựa màu xanh có nắp đậy, 11 (mười một) mảnh giấy trắng, 01 (một) mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/7/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện TG, tỉnh BĐ).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Quảng Văn Y được miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 26/7/2021).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BĐ;
- VKSND tỉnh BĐ;
- VKSND huyện TG;
- CQTHAHS – Công an tỉnh BĐ;
- Công an huyện TG;
- Chi cục THADS huyện TG;
- Sở Tư pháp tỉnh BĐ;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Giàng A Tăng